

101/92G

Thành phần:

Mỗi viên nén bao phim tan trong ruột có chứa:

Pancreatin170mg

Simethicone84.433mg

**Chỉ định, Chống chỉ định, Liều lượng và Cách Dùng,
Thận trọng và Tác Dụng Không Mong Muốn, Các thông tin khác:**

Xin xem toa thuốc bên trong hộp

Bảo quản: Bảo quản dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

Đã thuốc xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

ĐINH:
SĐK (Vina No.):
Số lô SX (Lot No.):
NSX (Mfg. Date):
HD (Exp. Date):

10blis. X 10taba

PREVENOLAX TABLET

Pancreatin 170mg
Simethicone 84.433mg



Manufactured in Korea for
KYUNG DONG PHARM CO., LTD.
234-3, Jeonbuk-daero, Yangsan-si, Gyeongsang-do, Korea

Composition:

Each enteric film-coated tablet contains:

Pancreatin170mg

Simethicone84.433mg

Indications, Contra-Indications, Administration & Dosage,

Precautions, Side effects, Other Informations:

Please refer to the package insert paper.

Storage conditions: Store below 30°C in dry place, avoid humidity and protect from light.

Specification: In-House.

KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE PRODUCT INSERT BEFORE USE

10 vi x 10 viên nén

PREVENOLAX TABLET

Pancreatin 170mg
Simethicone 84.433mg

Sản xuất tại Hàn Quốc bởi
KYUNG DONG PHARM CO., LTD.
234-3, Jeonbuk-daero, Yangsan-si, Gyeongsang-do, Hàn Quốc

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 17/12/2015



7/1/15
GTL Hyung-jun



*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc*

PREVENOLAX Tablet (Pancreatin & Simethicone)

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên bao tan trong ruột chứa:

PANCREATIN 170 MG

SIMETHICON 84,433 MG

Tá dược: Colloidal Silicon Dioxide, Microcrystalline Cellulose, Aluminum Silicate, Hydroxypropyl Cellulose, Croscarmellose Sodium, Hydroxypropyl Methylcellulose Phthalate 200731, Polyethylene Glycol 400, Diacetylated Monoglycerides, Titanium Oxide, Yellow No.4, Blue No.1.

MÔ TẢ:

Viên bao tan trong ruột hình thuôn dài, hai mặt lõm, màu xanh lá cây nhạt.

DƯỢC LÝ:

Dược lực học:

Pancreatin:

Pancreatin là các enzym tuyến tụy, thủy giải chất béo thành glycerol và acid béo, tiêu hóa protein thành các peptid, proteose và các dẫn xuất, chuyển tinh bột thành dextrin và đường.

Simethicon:

Simethicon làm giảm sức căng bề mặt của bọt khí, được dùng làm thuốc chống đầy hơi.

Dược động học:

Pancreatin:

Ở môi trường pH 5.5 của tá tràng, các enzym của pancreatin được phóng thích. Chỉ một lượng nhỏ được hấp thu vào cơ thể và đào thải ra nước tiểu.

Phần lớn các enzym ở trong đường tiêu hóa. Sau khi đã hoàn thành chức năng tiêu hóa, bản thân các enzym này cũng bị phân hủy trong đường tiêu hóa. Phần còn lại không bị phân hủy sẽ đào thải ra phân.

Simethicon:

Simethicon không được hấp thu vào cơ thể và được thải trừ ra phân ở dạng không biến đổi.

CHỈ ĐỊNH:

Prevenolax được dùng kích thích tiêu hóa trong trường hợp rối loạn tiêu hóa, ăn không ngon, bội thực, ăn không tiêu, đầy hơi do ăn không tiêu.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn : 1~2 viên/lần, 3 lần/ngày, uống sau khi ăn

Trẻ em (8~14 tuổi) : 1 viên/lần, 3 lần/ngày, uống sau khi ăn.

Nên nuốt nguyên viên.

Không nhai hoặc bẻ viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Viêm tụy cấp hoặc đợt cấp tính của bệnh viêm tụy mạn.

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:

Pancreatin có thể kích ứng niêm mạc miệng. Không nên nhai thuốc.

Tránh dùng liều cao ở bệnh nhân xơ túi mật.



TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Các tác dụng trên đường tiêu hóa như khó chịu đường tiêu hóa, buồn nôn và nôn mửa. Đau bụng có thể xảy ra, chủ yếu ở trẻ em bị xơ túi mật dùng liều cao chế phẩm pancreatin. Có thể bị tăng acid uric huyết và tăng acid uric niệu.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn có liên hệ đến sự sử dụng thuốc.

SỬ DỤNG Ở PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai và cho con bú nên thận trọng khi dùng, tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ.

TÁC DỤNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không có.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Có thể làm hỏng sự hấp thu acid folic đường uống khi dùng cùng với thuốc này; đối kháng tác dụng hạ đường huyết của acarbose

QUÁ LIỀU VÀ ĐIỀU TRỊ:

Có thể gây nhuận tràng; điều trị: hỗ trợ

BẢO QUẢN:

Bảo quản dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng. *Để ngoài tầm tay trẻ em.*

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐÓNG GÓI: 10 vỉ x 10 viên



Sản xuất bởi:

KYUNG DONG PHARM. CO., LTD.

Địa chỉ: 224-3, Jeyakdanji-ro, Yanggam-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-Do, HÀN QUỐC
Tel: 82-31-352-0990 Fax: 82-31-352-0991



*Đã kiểm tra
Đang i Youn-Kem*



**TUQ. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Huy Hùng**